TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN T** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91[A]/2018/HS-ST
Ngày 25/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Đức Cần

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Ngô Thị Thu Trang
2. Ông Đinh Việt Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết là thư ký Tòa án nhân dân quận T

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dânquận T, thành phố H *tham gia phiên toà:* Bà Đàm Thị Tú- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số100/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2018/QĐ- ST ngày 11 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Thị Thúy H, sinh năm1977 tại H; HKTT:Số 40 An D, phường Y, quận T, Thành phố H; Cư trú: Số 70 ngõ 130 An D, phường Y, quận T, Thành phố; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông: Trần Trung T (đã chết), con bà: Nguyễn Thị N ; Chồng: Nguyễn Duy Đ (chết); Có 03 con: lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2016; Danh bản, chỉ bản số:143 do công an quận T lập ngày 09/4/2018;

Tiền án, tiền sự:

Tiền án: Bản án số 98/2015/HSST ngày 03/6/2015, Tòa án nhân dân quận H, Thành phố H xử phạt 05 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (Giá trị tài sản 6.000.000đ);Chấp hành xong ngày 07/10/2015.

Bản án số 217/2016/HSST ngày 18/5/2016,Tòa án nhân dân quận H, Thành phố H xử phạt bị cáo 14 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản" (giá trị 8.000.000đ);

Bị cáo được hoãn thi hành án vì lý do đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi; Được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 09/4/2018; Ngày 12/7/2018 bị cáo bị công an quận T, thành phố H bắt về hành vi " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

(Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Chị Hoàng Thị Hải Y, sinh năm 1987

Trú tại: Số nhà 7, ngõ 32 ngách 71 A, phường Y, quận T, Thành phố. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 h30" ngày 22/01/2018, Trần Thị Thúy H bế con nhỏ đi bộ ra khu vực cửa khẩu A, phường Y, quận T, thành phố H thì gặp bạn là T (quen biết xã hội) đang đi xe đạp điện. H nhờ T chở H đến phố Nguyễn Công Trứ, quận H, thành phố H. Khi T chở H đi đến ngách 32 ngõ 71 phố An D, phường Y, quận T, thành phố H, T và H phát hiện thấy có 01 xe máy điện nhãn hiệu Giants 133S màu đen đỏ BKS: 29MĐ1-60992 dựng tại trước cửa nhà số 7 ngách 32/71 A phường Y, quận T, thành phố H, xe không khóa, không có người trông giữ. H và T bàn nhau lấy trộm chiếc xe máy điện trên bán lấy tiền để tiêu xài cá nhân. Sau đó, H đưa cháu Đức cho T bế rồi đi đến nơi để xe máy điện và dắt xe đi bộ ra đầu ngõ 32/71 A khoảng 300 mét thì đưa xe máy điện trên cho T mang đi bán. H đi xe của T chở cháu Đ đi đến khu vực sân bóng Phúc Xá đợi T đi bán xe máy điện trên. Một lúc sau T quay lại đưa hai mẹ con H đi đến phố Nguyễn Công Trứ, quận H, thành phố H rồi đưa H quay về nhà tại số 70 ngõ 130 A, phường Y, quận T, H.

Khoảng 13h45' cùng ngày, chị Hoàng Thị Hải Y phát hiện bị mất trộm chiếc xe máy điệnnhãn hiệu Giants 133S màu đen đỏ BKS: 29MĐ1- 60992. Chị Yđã đến Công an phường Y trình báo sự việc.

Sau khi tiếp nhận đơn trình báo của chị Y, Công an phường Y, quận T đã tiến hành rà soát nhân chứng, camera khu vực xung quanh hiện trường. Qua rà soát camera tại đầu ngách 71 ngõ 32 A, xác định vào thời điểm trên có 02 đối tượng (1 nam 1 nữ) đến đầu ngõ 32 A. Đối tượng nữ đã dắt chiếc xe máy điện của chị Yra ngoài ngõ 32 A. Công an phường Y đã trích xuất camera, cho nhân chứng và bị hại nhận dạng đối tượng qua camera. Anh Nguyễn Hoàng L (là chồng chị Y) đã nhận dạng được Trần Thị Thúy H là người dắt trộm xe. Anh L đã đến nhà Trần Thị Thúy H yêu cầu H trả lại xe máy điện. Ngày 23/01/2018, Trần Thị Thúy H đã mang xe máy điện đến trả lại cho anh L.

Tại bản kết luận định giá số 42ngày 12/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Chiếc xe máy điện nhãn hiệu Giants 133S màu đen đỏ BKS: 29MĐ1- 60992 trị giá: 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).Cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ chủ sở hữu là chị Hoàng Thị Hải Y. Ngày 23/01/2018, Trần Thị Thúy H đã trả lại chiếc xe máy điện trên cho anh L (chồng chị Y) chị Y đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự.

Đối tượng tên T tham gia cùng Trần Thị Thúy H trộm cắp xe máy điện của chị Hoàng Thị Hải Y, H khai T là bạn bè xã hội. H không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của T. Do vậy Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được đối tượng tên T.

Bản cáo trạng số 97/CT - VKS ngày 22/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận T quyết định truy tố bị cáo Trần Thị Thúy H về tội " Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên.

Viện kiểm sát nhân dân quận T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi đánh giá những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 điều 173; Điều 38; Điểm b, s khoản 1 điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự 2015, xử phạtbị cáo từ 24 -30 tháng tù.Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 14 tháng tù của TAND quận H, thành phố H đã có hiệu lực pháp luật. Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án là 38 – 44 tháng tù.

Vật chứng của vụ án: không

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận T; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận T; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác, đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 13h30’ ngày 22/01/2018, tại số nhà 7ngách 32/71 A, phường Y, quận T, thành phố H. Bị cáoTrần Thị Thúy H đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản, lén lút lấy chiếc xe máy điện nhãn hiệu Giants 133S màu đen đỏ BKS: 29MĐ1- 60992 trị giá: 7.000.000đ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an gây bất bình trong nhân dân, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Sau khi chấp hành xong hình phạt ngày 07/10/2015, chưa hết thời hạn 01 năm bị cáo tiếp tục phạm tội nên được xác định là tái phạm.Trong thời gian chưa thi hành hình phạt 14 tháng tù của Tòa án nhân dân quận H, bị cáo lại tiếp tục phạm tội do cố ý. Căn cứ điểm b khoản 2 điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015 thì hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo điểm g khoản 2 điều 173 bộ luật hình sự năm 2015. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đã tự nguyện khắc phục hậu quả. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngày 22/01/2018, Tòa án nhân dân quận T đã ra quyết định số 01 hoãn thi hành án phạt tù đối với Trần Thị Thúy H với lý do đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi.

Bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần, được hưởng chính sách khoan hồng của Nhà nước hoãn thi hành án phạt tù trong thời gian đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nhưng bị cáo không lấy đó là bài học mà còn tiếp tục phạm tội. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm

cho xã hội của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét thái độ của bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả trả lại tài sản cho người bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cảiđể giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Ngoài hình phạt của lần phạm tội này, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 14 tháng tù tại bản án số 217/2016 ngày 18/5/2016 của TAND quận H, thành phố H đã có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, hoàn cảnh khó khăn đang nuôi con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường dân sự, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Trần Thị Thúy H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng điểm gkhoản 2điều 173;Điều 38; Điểm b, s khoản 1 điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Trần Thị Thúy H 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 14 tháng tù tại bản án số 217/2016 ngày 18/5/2016 của TAND quận H, thành phố H đã có hiệu lực pháp luật. Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án là 38 (ba mươi tám) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng các điều 136, điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST và có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

***Nơi nhận**:*
-Những người tham gia tố tụng
-VKS ND quận T
- Công an quận T
- Chi cục THA dân sự quận T
-Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Đức Cần